TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST

Ngày 09/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Hà**

Ông **Lê Xuân Hải**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **Hoàng Anh Trí** – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Duy T – **S**inh ngày: 09/6/2003 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: 39 N, phường T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị Hạnh T (sinh năm 1985); chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2/ Thạch Vũ H – Sinh ngày: 16/05/2003 tại Trà Vinh

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D (sinh năm 1975) và bà Hồ Thị Mộng T (sinh năm 1986); chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 cho đến nay; có mặt

tại phiên tòa.

3/ Trương Văn B - Sinh ngày: 01/01/2002 tại Bạc Liêu

Nơi cư trú: Khóm A, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L (sinh năm 1976) và bà Phạm Thị L (sinh năm 1977); chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B***:

Luật sư **Nguyễn Văn H** – Văn phòng luật sư Văn H, là luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa, bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng***:

1. Ông **Hoàng Hữu S** – Sinh năm: 1949

Trú tại: 14 đường A, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Nguyễn Văn T** – Sinh năm: 1986

Trú tại: 137/1 M, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà **Trần Nhã U** – Sinh ngày: 10/3/2004

Trú tại: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông **Lê Hữu H** – Sinh năm: 1990

Trú tại: Tổ 22 T, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 17/12/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có một số nam thanh niên nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng 209 khách sạn H, số 137/1 M, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Phòng 209), tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an phường V, thành phố Nha Trang đến kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, trong Phòng 209 có mặt Nguyễn Duy T và Trần Nhã U, tổ công tác phát hiện thu giữ trên bàn 01 đĩa sứ màu trắng chứa 0,4418g tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A). T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy "khay" của T sử dụng. Tiến hành

khám xét khẩn cấp, tổ công tác phát hiện thu giữ 01 bịch nylon có khóa hằn miệng bên trong chứa 90 viên nén màu nâu nhạt, có tổng khối lượng 44,1726g (niêm phong ký hiệu B); 01 bịch nylon có khóa hắn miệng bên trong chứa 36,6177g chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu C), 01 (một) cân điện tử mini nhãn hiệu Brifit và nhiều bịch nylon kích thước khác nhau bên trong không chứa gì. Nguyễn Duy T khai nhận toàn bộ số viên nén và chất tinh thể màu trắng trên là ma túy "thuốc lắc" và ma túy "khay" của T cùng Thạch Vũ H, Trương Văn B cất giấu để bán cho người khác. Hiện Hòa và Bé đang uống nước tại quán cà phê Tôm và Tép, tại 125 M, phường V, TP. Nha Trang. Tổ công tác phối hợp với Công an phường V, thành phố Nha Trang đến quán cà phê Tôm và Tép đưa Thạch Vũ H, Trương Văn B đang uống nước tại đây về trụ sở Công an phường P làm việc. Tại Cơ quan Công an, H và B thừa nhận cùng T cất giấu số ma túy trên tại Phòng 209 để bán cho người khác.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H và Trương Văn B khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2021, T, H, B được một người nam tên Đ (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0798898949 rủ cùng tham gia bán ma túy. Hai bên thỏa thuận: Đ đưa ma túy cho H, B mang từ tỉnh Đồng Nai ra thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa gặp T để cùng bán với giá từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 chấm ma túy khay, 2.500.000 đồng/nửa hộp năm ma túy khay; 300.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc. Khi có người liên lạc T hỏi mua ma túy, T trực tiếp thỏa thuận số lượng, giá, hẹn địa điểm giao rồi báo lại để Đ lấy ma túy đưa cho T đi một mình hoặc cùng với H, B mang ma túy đi bán cho khách rồi cầm tiền về đưa lại cho Đ. Sau khi bán được ma tuý, Đ thu lại vốn bỏ ra ban đầu, còn lợi nhuận sẽ được chia đều.

Ngày 07/12/2021, Đ đưa H và B 20 viên ma túy thuốc lắc, 01 hộp năm ma túy khay để mang từ Tp. Biên Hòa ra thành phố Nha Trang để liên lạc gặp T đón đến ở tại phòng 209 để cùng bán ma túy. Ngày 10/12/2021, Đ trực tiếp mang thêm ma túy đến nơi ở của H, B, T tại Phòng 209. Toàn bộ số ma túy Đ đưa H, B, T trực tiếp phân lẻ rồi mang bán cho nhiều người. Đến ngày 14/12/2021, do đã bán hết ma túy, nên Đ và B tiếp tục đi vào thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để mua thêm ma túy, Đ giao cho B 100 viên ma túy thuốc lắc và 50 gam ma túy khay để mang ra Nha Trang trước, còn Đ sẽ ra sau. Sau khi B mang ma túy về đến thành phố Nha Trang và được H, T đi taxi đến đón về lại Phòng 209 thì cả ba cùng phân lẻ ma túy khay, lấy 05 viên ma túy thuốc lắc và một ít ma túy khay sử dụng, số còn lại mang cất giấu trên la phông trần nhà phòng vệ sinh. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/12/2021 V (chưa rõ lai lịch) liên lạc với T qua Zalo để hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay (B nghe điện thoại). Sau khi nghe điện thoại, B báo cho T biết, T báo giá số ma túy trên là 4.000.000 đồng. B nói lại cho V và hẹn giao tại Phòng 209. Sau đó, B lấy ra 05 viên thuốc lắc, 01 bịch nửa hộp 5 ma túy khay từ số ma túy cất giấu trên la phông trần nhà vệ sinh để bán cho V, số còn lại cất giấu vào chỗ cũ, khi V lên Phòng 209 B đưa cho V số ma túy trên và T nhận 4.000.000 đồng từ V, đưa cho H giữ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H, B đi ăn rồi đến quán cà phê Tôm và Tép uống nước, còn T ở tại phòng 209 thì bị kiểm tra phát hiện. Ngoài ngày

17/12/2021 đã bán ma túy cho V thì trước đó cả ba đã bán ma túy cho V, D và nhiều người (đều chưa rõ lai lịch).

Tại Bản kết luận giám định số 09/GP-GT/2022 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4418g, là (loại) Ketamine; Các viên nén màu nâu nhạt trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 44,1726g, là (loại) MDMA; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 36,6177g là (loại) Ketamine.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ của Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H và Trương Văn B trong vụ án là 44,1726g MDMA; 37,0595g Ketamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 02 phong bì niêm phong ký hiệu B, C, mẫu vật còn lại sau giám định, mặt sau có chữ ký niêm phong của giám định viên và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa;

- Thu giữ của Nguyễn Duy T: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Brifit và nhiều bịch nylon có khóa khẳn miệng nhiều kích cỡ bên trong không đựng gì; 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu xanh sử dụng số điện thoại 0393090603;

- Thu giữ của Thạch Vũ H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu xanh sử dụng số điện thoại 0355821545; 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-P1 ngày 24/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với nam thanh niên tên Đ (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0798898949 đã giao ma tuý cho Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H và Trương Văn B để bán tại thành phố Nha Trang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hoà tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Nhã U không biết Nguyễn Duy T tàng trữ ma tuý để bán nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B để xử phạt các bị cáo mức hình phạt từ 16 đến 17 năm tù giam. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy các mẫu vật ma túy còn lại, tiêu hủy một đĩa sứ, một cân điện tử, nhiều bịch nylon có khoá khẳn miệng nhiều kích cỡ bên trong không đựng gì; tịch thu sung công quỹ số điện thoại và số tiền 3.000.000 đồng đã thu giữ của các bị cáo.

Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B, luật sư Nguyễn Văn H cho rằng Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm rõ được việc các bị cáo đã bán ma túy cho ai, việc chứng minh tội phạm là trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng nên đề nghị xem xét lại tội danh cho các bị cáo. Mặc dù các bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội nhưng luật sư cho rằng không hẳn các bị cáo đã phạm tội, cần thông cảm cho hành vi của các bị cáo và đề nghị áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt là 15 năm tù đối với các bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người làm chứng nhưng tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người làm chứng đã có lời khai ở cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H và Trương Văn B khai nhận: Từ đầu tháng 12 năm 2021, H, B đã nhiều lần nhận ma tuý từ người nam thanh niên tên Đ ở tỉnh Đồng Nai để mang ra Nha Trang giao cho T, sau đó T, H, B bán ma tuý cho một số người chưa rõ lai lịch như V, D...

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B phù hợp với các biên bản sự việc lập ngày 17/12/2021, biên bản khám xét lập ngày 17/12/2021, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa, phù hợp với lời khai của nhau, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận rằng, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan truyền nạn

nghiện ngập ma túy, các căn bệnh xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Duy T là người trực tiếp liên hệ với những người nghiện để thoả thuận giá cả, khối lượng, địa điểm giao dịch bán ma túy. Thạch Vũ H và Trương Văn B là người vào Đồng Nai nhận ma tuý mang về Nha Trang, cùng T phân chia ma tuý và mang bán cho những người nghiện không xác định được lai lịch. Các bị cáo có vai trò như nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để bán bị Cơ quan điều tra thu giữ là 37,0595g ma túy Ketamine; 44,1726g ma túy MDMA. Theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy các bị cáo mua bán thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; nên cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới đảm bảo nguyên tắc xử lý tội phạm và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

Xem xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiếp tục tiến hành điều tra, làm rõ nhân thân, lai lịch, xem xét những hành vi có dấu hiệu phạm tội của đối tượng tên Đ, người sử dụng số điện thoại 0798898949, các đối tượng tên V, D và xử lý theo quy định của pháp luật nếu có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B thừa nhận: Một điện thoại di động hiệu Oppo vỏ màu xanh sử dụng số thuê bao 0393090603 thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy T; một điện thoại di động hiệu Oppo vỏ màu xanh sử dụng số thuê bao 0355821545 thu giữ của bị cáo Thạch Vũ H là những điện thoại được các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 2 phong bì niêm phong ký hiệu B, C là ma túy còn lại sau giám định, 1 đĩa sứ màu trắng, nhiều bịch nylon có khoá khẳn miệng bên trong không đựng gì, 1 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Brifit, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Thạch Vũ H có nguồn gốc là số tiền bị cáo thu được khi bán ma túy cho những người nghiện. Xét thấy

đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H, Trương Văn B;

Xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN DUY T 16 (mười sáu) năm tù,** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (17/12/2021).

Xử phạt: Bị cáo **THẠCH VŨ H 16 (mười sáu) năm tù,** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (17/12/2021).

Xử phạt: Bị cáo **TRƯƠNG VĂN B 16 (mười sáu) năm tù,** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (17/12/2021).

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Oppo, vỏ màu xanh, sử dụng số điện thoại 0393090603 của bị cáo Nguyễn Duy T; một điện thoại di động hiệu Oppo, vỏ màu xanh, sử dụng số điện thoại 0355821545 của bị cáo Thạch Vũ H (tất cả đều đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Thạch Vũ H.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 2 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu B, C được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- 1 (một) đĩa sứ màu trắng.

- 1 (một) cân điện tử màu đen hiệu Brifit.

- Nhiều bịch nylon có khoá khằn miệng nhiều kích cỡ bên trong không đựng gì.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa và theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 14/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Khánh Hòa vào tài khoản của Kho bạc nhà nước Khánh Hòa, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Duy T, Thạch Vũ H và Trương Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

LÂM VƯƠNG MỸ LINH